

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày 16-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Thụy

Ông Vàng Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Văn Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 16/01/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2024/TLST-HS ngày 27/12/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HS ngày 06/01/2025 đối với bị cáo:

Lý Ha G; Sinh ngày 01/01/1971 tại huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản ĐK, xã CC, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông dân; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Hà Nhì; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Lý Sứ (Đã chết) và bà Lý A De (Đã chết); Có vợ là Vàng Gạ Sừ (sinh năm 1961), đã ly hôn năm 2022, bị cáo chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính, bị Tòa án kết tội 02 lần: Ngày 17/4/2008 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt 25 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định của bản án, đã được xóa án tích; Ngày 07/07/2015 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định của bản án, đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/11/2024, tạm giam từ ngày 20/11/2024 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Pờ Go Loòng. Sinh năm 1958. Là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 11/11/2024 Lý Ha G mang theo số tiền 100.000 (Một trăm nghìn) đồng, đi bộ từ nhà ở Bản ĐK, xã CC, huyện M, tỉnh

Điện Biên đến bản VH, xã NV, huyện M, tỉnh Điện Biên để tìm mua Heroine về sử dụng. Lý Ha G vừa đi ra khỏi Bản ĐK thì gặp và xin đi nhờ xe máy cùng một người đàn ông không quen biết. Khi đến bản VH, Lý Ha G gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch, qua trao đổi Lý Ha G mua được 01 cục Heroine gói bằng mảnh nilon trong suốt với số tiền 100.000 (*một trăm nghìn*) đồng. Mua bán xong người đàn ông đó đi đâu không rõ, còn Lý Ha G cầm gói Heroine trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ quay về nhà. Hồi 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi Lý Ha G đang đi bộ ở bản VH, xã NV, huyện M cách vị trí mua bán Heroine khoảng 100 (*một trăm*) mét thì bị tổ công tác Công an huyện M phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 01 (*một*) gói chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine, được gói bằng mảnh nilon trong suốt.

Tại Kết luận giám định số 1762/KL-KTHS ngày 18/11/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Lý Ha G có khối lượng 0,22 gam cục chất bột màu trắng là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine). Hoàn lại đối tượng giám định, có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, phân luận tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, về hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù từ 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng đến 01 (*một*) năm 08 (*tháng*) tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,13 gam Heroine còn lại sau giám định và 01 (*một*) mảnh nilon trong suốt; áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với Cáo trạng, lời luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về xử lý vật chứng, việc miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ và nhân thân để xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng đến 01 (*một*) năm 04 (*bốn*) tháng tù.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung. Lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 11/11/2024 tại bản VH, xã NV, huyện M, tỉnh Điện Biên, Lý Ha G đã cất giấu trái phép trong lòng bàn tay phải 0,22 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số Heroine là bị cáo vừa mua được từ một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch tại bản VH, xã NV, huyện M, tỉnh Điện Biên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi cất giấu 0,22 gam Heroine trong lòng bàn tay phải nhằm mục đích để sử dụng của bị cáo Lý Ha G đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật và phải chịu hình phạt nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn và các loại tội phạm hình sự làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội địa phương. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người nghiện ma túy lâu năm, chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng đã bị Tòa án kết tội 02 lần về các tội: Trộm cắp tài sản, Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội trong vụ án này, cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo:

Từ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát để bị cáo cải tạo bản thân đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên việc áp dụng hình phạt tù cũng phải thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã ăn năn, hối cải. Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ Luật Hình sự thì: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Nhưng xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, nghề nghiệp của bị cáo là nông nghiệp nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, người bào chữa về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng 0,22 gam Heroine thu giữ của Lý Ha G sau khi trích gửi giám định còn lại 0,14 gam là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 mảnh nilon trong suốt dùng gói Heroine là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa.

[6] Về án phí: Xét thấy bị cáo cư trú tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và bị cáo, người bào chữa về việc miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các vấn đề liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán Heroine cho bị cáo do cơ quan điều tra không xác minh được lý lịch nên không đủ cơ sở để xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa và bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ Luật Hình sự;

- Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Ha G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 11/11/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng 0,14 gam Heroine còn lại sau giám định và 01 phong bì niêm phong đựng 01 (một) mảnh nilon trong suốt (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 12 năm 2024 giữa Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Điện Biên).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Lý Ha G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/01/2025).

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện M;
- Đội Điều tra Công an huyện M;
- Nhà tạm giữ, Cơ quan THAHS CA huyện M;
- Chi cục THA dân sự huyện M;
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đao Thị Bích Thảo

